TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦN GIUỘC** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2018/HS-ST
Ngày 10-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIUỘC, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Phương Thảo
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Bích Cảm
Bà Lê Thúy Ngân

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Tuấn Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An tham gia phiên toà*:** ông Phan Sâm Rin – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2018/TLST – HS ngày 03 tháng 4 năm 2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/QĐXXST-HS, ngày 24 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Hồ Minh D, sinh năm 1987, nơi sinh: xã Đ, huyện D, tỉnh M; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp L, xã Tân Đức, huyện D, tỉnh M; chỗ ở hiện nay: ấp 2/5, xã H, huyện G, tỉnh A; Nghề nghiệp: nguyên làm đầu bếp; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn H, sinh năm: 1964 và bà Nguyễn Kim Đ, sinh năm: 1966; Anh chị em ruột 02 người, bị cáo là con lớn nhất; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án; tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/02/2018 tại Nhà tạm giữ, giam Công an huyện Cần Giuộc đến nay, có mặt.

Người bị hại: Nguyễn Cao T, sinh năm 1975; địa chỉ: Ấp 2/5, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Phạm Thanh T1, sinh năm 1986, địa chỉ: Đường D13 N1, thị trấn P, huyện C, tỉnh D (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do Hồ Minh D trước đây có nợ đối tượng tên C không rõ lai lịch, địa chỉ số tiền 8.000.000 đồng nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô biển số 59S2-693.71 của anh Nguyễn Cao T để bán lấy tiền trả nợ cho C. Đến 15 giờ ngày 19/01/2018 D gặp anh T giả vờ hỏi mượn xe của anh T đi đám cưới thì anh T đồng ý. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, D đến phòng trọ của anh T tại ấp 2/5, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc để lấy xe và giấy tờ xe. Sau khi lấy được xe, D điều khiển xe đến khu vực ngã tư An Sương, Thành phố Hồ Chí Minh để gặp C, D nói với C xe mô tô biển số 59S2-693.71 là của D. Sau đó, cả hai đem xe trên đến tiệm cầm đồ không nhớ tên địa chỉ cầm được 6.000.000 đồng, số tiền này C lấy để trừ nợ, C giao giấy cầm xe cho D giữ. Đến ngày 20/01/2018, D đến thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tìm gặp anh Phạm Thanh T1 (anh họ của D) nói là D có mua được 01 xe mô tô biển số 59S2-693.71 trong tiệm cầm đồ, nhưng do không có tiền nên cần bán xe trên với giá 9.000.000 đồng thì anh T1 đồng ý mua. Ngày 21/01/2018, D dẫn T1 đến tiệm cầm đồ để chuộc lại xe, T1 trả tiền chuộc xe là 6.110.000 đồng, đưa thêm cho D 3.000.000 đồng. Số tiền trên, D trả cho C 2.000.000 đồng, còn lại tiêu xài cá nhân, sau đó D bỏ trốn. Anh T liên lạc nhiều lần với D để lấy lại xe thì D hẹn sáng ngày 21/01/2018 đem xe về trả nhưng không thực hiện. Vì nghi ngờ D lừa mình để chiếm đoạt xe nên anh T đến Công an xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc trình báo. Đến ngày 31/01/2018, Công an phường Tân Sơn Nhì phát hiện mời D về làm việc. Tại cơ quan Công an, D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Riêng điện thoại di động của D, trong lúc bỏ trốn D đã cầm ở 01 tiệm cầm đồ (không nhớ tên, địa chỉ) tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 08/KLĐG ngày 01/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cần Giuộc, xác định: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu trắng – đen, biển số 59S2-693.71 (đã qua sử dụng), trị giá 14.000.000 đồng (Mười bốn triệu đồng).

Qua điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giuộc đã tạm giữ: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu trắng – đen, biển số 59S2-693.71; 01 Giấy đăng ký xe mô tô biển số 59S2-693.71; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự xe mô tô biển số 59S2-693.71 do Phạm Thanh T1 giao nộp.

Tại phiên tòa bị cáo Hồ Minh D đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên. Do không có tiền trả nợ cho tên C nên khi tên C gọi đòi tiền thì bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt xe của anh T. Bị cáo hỏi mượn xe của anh T để đi đám cưới để chiếm đoạt xe. Bị cáo đã ăn năn hối cải, bị cáo đã nhờ gia đình bồi thường cho anh T1, xe của anh T cũng đã thu hồi được nên bị cáo xin giảm nhẹ. Bị cáo có ông nội là Hồ Văn B là người có công với cách mạng nhưng bị cáo không cung cấp được giấy tờ chứng minh.

Người bị hại anh Nguyễn Cao T trình bày: Do tin tưởng bị cáo và cũng có ý muốn giúp đỡ nên anh mới cho bị cáo mượn xe và đưa luôn giấy tờ xe. Thời gian bị mất xe anh phải nhờ người xung quanh giúp đỡ vì không có

phương tiện đi lại. Hiện anh đã nhận lại xe và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Tuy nhiên, đối với hình phạt của bị cáo anh yêu cầu pháp luật xử lý nghiêm.

Cáo trạng số: 26/CT-VKSCG ngày 02/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An đã truy tố bị cáo Hồ Minh D về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo Khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An giữ nguyên cáo trạng đã truy tố. Xét về tình tiết giảm nhẹ, thì quá trình điều tra bị cáo Hồ Minh D đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại và người liên quan để khắc phục hậu quả, nên áp dụng các tình tiết theo quy định tại Điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Hồ Minh D từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Vật chứng; Đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp nên không xét.

Về dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên không xét.

Đối với Phạm Thanh T1 và đối tượng tên C không rõ lai lịch, địa chỉ, có hành vi mua và cầm xe mô tô do Hồ Minh D giao, nhưng T1 và C không biết tài sản trên do D phạm tội mà có, nên hành vi của T1 và C không cấu thành tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giuộc không xem xét xử lý là phù hợp nên không xét.

Bị cáo và người bị hại không tranh luận.

Bị cáo D trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo không trình bày

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án dã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cần Giuộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ, đủ

cơ sở kết luận: Bị cáo D có ý định chiếm đoạt xe của anh Nguyễn Cao T nên dùng thủ đoạn gian dối hỏi mượn xe mô tô biển số 59S2-693.71, trị giá 14.000.000 đồng của anh T để chiếm đoạt xe đi cầm và bán cho người khác đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác, đồng thời ảnh hưởng trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo vì không có tiền trả nợ mà lợi dụng lòng tin của người xung quanh để chiếm đoạt tài sản của họ, hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Tuy nhiên, quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có tác động gia đình bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp. Đối với lời trình bày của bị cáo về người thân có công với cách mạng nhưng quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo vẫn chưa cung cấp được chứng cứ chứng minh nên không được xem xét áp dụng tình tiết tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về vật chứng: xe mô tô và các giấy tờ xe là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Cao T, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giuộc đã trao trả cho anh T là phù hợp nên không xét.

[5] Về dân sự: Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xét.

[6] Đối với Phạm Thanh T1 và đối tượng tên C không rõ lai lịch, địa chỉ, có hành vi mua và cầm xe mô tô biển số 59S2-693.71 do Hồ Minh D giao, nhưng T1 và C không biết tài sản trên do D phạm tội mà có, nên hành vi của T1 và C không cấu thành tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giuộc không xem xét xử lý là phù hợp nên không xét.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hồ Minh D phạm tội: *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".*

[1] Căn cứ vào Khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Hồ Minh D: 09 (Chín) tháng tù.

Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, giam là ngày 01/02/2018.

[3] Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Tiếp tục tạm giam các bị cáo Hồ Minh D 45 ngày kể từ ngày 10-5-2018 để đảm bảo việc thi hành án.

[4] Về án phí: Căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Buộc các bị cáo Hồ Minh D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Án xử sơ thẩm, bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Cần Giuộc;
- THADS huyện Cần Giuộc;
- Công an huyện Cần Giuộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Phương Thảo